

Số: 175a/TANDTC-PC

V/v trả lời kiến nghị cử tri gửi tới sau
kỳ họp thứ 7, Quốc hội khóa XV

Hà Nội, ngày 25 tháng 9 năm 2024

Kính gửi: Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Đồng Nai

Tòa án nhân dân tối cao nhận được kiến nghị của cử tri tỉnh Đồng Nai do Ban Dân nguyện của Ủy ban Thường vụ Quốc hội chuyển đến theo Công văn số 655/BDN ngày 02/8/2024 với các nội dung kiến nghị:

1. “Kiến nghị ban hành văn bản hướng dẫn áp dụng quy định của Bộ luật Hình sự đối với Tội đánh bạc, Tội tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc, Tội mua bán trái phép chất ma túy và Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.”

Về vấn đề này, Tòa án nhân dân tối cao đã tiến hành tổng kết thực tiễn thi hành quy định của Bộ luật Hình sự về Tội đánh bạc, Tội tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc, các tội phạm về ma túy. Trên cơ sở kết quả tổng kết, Tòa án nhân dân tối cao đang nghiên cứu xây dựng dự thảo Nghị quyết của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi năm 2017) về Tội đánh bạc, Tội tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc và dự thảo Nghị quyết của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi năm 2017) về các tội phạm ma túy. Các nghị quyết này sẽ được Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao xem xét, ban hành trong thời gian tới.

2. “Kiến nghị ban hành văn bản hướng dẫn áp dụng quy định của Bộ luật Hình sự đối với Tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản, Tội sử dụng con dấu, tài liệu giả của cơ quan, tổ chức, Tội chống người thi hành công vụ, trường hợp phạm tội có tính chất côn đồ không đủ điều kiện hưởng án treo, tình tiết định khung “gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội”, xác định vai trò đồng phạm trong vụ án có đồng phạm.”

Về vấn đề này, Tòa án nhân dân tối cao xin được trả lời như sau:

Về Tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản, Tòa án nhân dân tối cao đã ban hành một số văn bản giải đáp vướng mắc trong xét xử như: Công văn số 212/TANDTC-PC ngày 13/9/2019, Công văn số 50/TANDTC-PC ngày 07/4/2020, Công văn số 89/TANDTC-PC ngày 30/6/2020.

Về Tội sử dụng con dấu, tài liệu giả của cơ quan, tổ chức, Tòa án nhân dân tối cao đã ban hành một số văn bản giải đáp vướng mắc trong xét xử như: Công văn số 212/TANDTC-PC ngày 13/9/2019, Công văn số 196/TANDTC-PC ngày 03/10/2023, Công văn số 163/TANDTC-PC ngày 10/9/2024.

Về trường hợp phạm tội có tính chất côn đồ không đủ điều kiện hưởng án treo thì tại khoản 1 Điều 3 Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022

của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo hướng dẫn những trường hợp không cho hưởng án treo gồm: người phạm tội là người chủ mưu, cầm đầu, chỉ huy, ngoan cố chống đối, côn đồ, dùng thủ đoạn xảo quyệt, có tính chất chuyên nghiệp, lợi dụng chức vụ quyền hạn để trục lợi, cố ý gây hậu quả đặc biệt nghiêm trọng. Tình tiết “Phạm tội có tính chất côn đồ” là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm d khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Để hướng dẫn áp dụng thống nhất tình tiết này, hiện nay Tòa án nhân dân tối cao đang nghiên cứu xây dựng dự thảo Nghị quyết của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 51 và Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Nghị quyết sẽ được Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao xem xét, ban hành trong thời gian tới.

Về Tội chống người thi hành công vụ, “tình tiết định khung “gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội””, “xác định vai trò đồng phạm trong vụ án có đồng phạm” thì trong thời gian tới, thông qua công tác tổng kết thực tiễn việc xét xử, Tòa án nhân dân tối cao sẽ tiếp tục ban hành các văn bản hướng dẫn áp dụng thống nhất Bộ luật Hình sự liên quan đến nội dung mà cử tri nêu nhằm đáp ứng yêu cầu của thực tiễn xét xử và bảo đảm thực hiện nghiêm túc nhiệm vụ được Quốc hội giao tại Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14 và về hiệu lực thi hành của Bộ luật Tố tụng hình sự 101/2015/QH13, Luật Tổ chức cơ quan điều tra hình sự số 99/2015/QH13, Luật Thi hành tạm giữ, tạm giam số 94/2015/QH13.

3. *“Thời điểm thay đổi, bổ sung yêu cầu phản tố của bị đơn thì BLTTDS năm 2015 không có quy định và hiện nay Tòa án nhân dân tối cao cũng chưa có hướng dẫn hoặc giải đáp cụ thể...”*

Về vấn đề này, Tòa án nhân dân tối cao xin được trả lời như sau:

Khoản 3 Điều 200 của Bộ luật Tố tụng dân sự quy định: *“Bị đơn có quyền đưa ra yêu cầu phản tố trước thời điểm mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải”*.

Khoản 1 Điều 244 của Bộ luật Tố tụng dân sự quy định: *“1. Hội đồng xét xử chấp nhận việc thay đổi, bổ sung yêu cầu của đương sự nếu việc thay đổi, bổ sung yêu cầu của họ không vượt quá phạm vi yêu cầu khởi kiện, yêu cầu phản tố hoặc yêu cầu độc lập ban đầu”*.

Như vậy, theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự thì:

- Bị đơn có quyền đưa ra yêu cầu phản tố nếu yêu cầu phản tố được thực hiện trước thời điểm mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải.

